TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NINH BÌNH** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 08/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Trịnh Việt Thanh
Các hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quang Vinh – Bà Lương Thị Oanh
- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Linh Chi - Thư ký viên chính Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Hoàng Tuấn Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2023/HS-ST ngày 10/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HS ngày 27/01/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc S**, sinh năm:1999, tại Ninh Bình. Nơi cư trú: thôn Phú B, xã Khánh Ph, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa lớp: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn C và con bà: Nguyễn Thị Ch.

Tiền án,Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/12/2022 đến ngày 19/12/2022 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Chị Trương Thị T, sinh năm: 1981. Vắng mặt.

Trú tại: thôn Ri, xã L, huyện Bá Th, tỉnh Th.

Người chứng kiến:

- Ông Phạm Đức Th, sinh năm: 1985. Vắng mặt
- Bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1966. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Ngọc S là người nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 10/12/2022, bị cáo đang ở nhà của mình thì có một người bạn tên Hoa (bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của Hoa ở đâu), có nhắn tin qua ứng dụng Facebook của Hoa rủ bị cáo cùng sử dụng ma túy. Bị cáo đồng ý và hẹn xuống nhà ở thôn Phú B, xã Khánh Ph, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì Hoa đến nhà bị cáo cầm theo 01 ống thủy tinh đầu hình phễu và 01 túi nilon màu trắng kích thước khoảng 1,5x1,5cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, tại đây Hoa và bị cáo cùng nhau sử dụng hết số ma túy trên, sau đó Hoa có nói với bị cáo để Hoa gọi mua thêm ma túy để cùng nhau sử dụng tiếp. Bị cáo S đồng ý, Hoa lấy điện thoại gọi cho một người nào đó hỏi mua 500.000 đồng ma túy, gọi điện xong Hoa nói bị cáo chở đi mua ma túy. Bị cáo điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wawe màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 36B5-330.01 chở Hoa rồi đi theo chỉ dẫn của Hoa đến khu vực cổng trường lái Thành Nam thuộc phố Hưng Thịnh, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình thì gặp một người nam giới đang dừng xe ở ven đường, Hoa nói bị cáo dừng xe lại, Hoa đưa cho người nam giới 200.000 đồng và nói nợ số tiền 300.000 đồng, người nam giới cầm tiền sau đó đưa lại 01 túi nilon màu trắng, miệng túi có viền màu xanh kích thước khoảng 2,5x3cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, bị cáo S cầm lấy bỏ vào túi quần phía trước bên phải rồi chở Hoa đi về. Trên đường đi Hoa nói bị cáo chở vào nhà một người bạn ở đường Triệu Việt Vương, phố Hưng Thịnh, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, bị cáo S đồng ý. Khoảng 17 giờ cùng ngày khi bị cáo S điều khiển xe đi đến đường Triệu Việt Vương, phố Hưng Thịnh, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình thì Hoa nói dừng xe đợi Hoa, Hoa đi vào trong ngõ, lúc này tổ công tác Công an thành phố Ninh Bình phối hợp với Công an phường Bích Đào làm nhiệm vụ khu vực trên phát hiện 01 người nam giới có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu kiểm tra, biết không thể che giấu được hành vi cất giấu ma túy của mình nên bị cáo S đã tự lấy túi ma túy đang cất giấu trong túi quần phía trước bên phải ra giao nộp cho tổ công tác và khai nhận đó là ma túy đá bị cáo và một người phụ nữ tên Hoa vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã niêm phong gói ma túy vào một phong bì, dán kín, có chữ ký của các thành phần tham gia theo đúng quy định của pháp luật, đưa bị cáo Nguyễn Ngọc S và mời người chứng kiến về trụ sở Công an phường Bích Đào lập biên bản phạm tội quả tang. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của bị cáo S một xe

mô tô Honda Wawe màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 36B5-330.,,; 01 ống thủy tinh đầu hình phễu; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu xanh và 01 túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 1,5x1,5cm bên trong không đựng gì.

Tiến hành cân xác định khối lượng chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Ngọc S, có khối lượng 0,335 gam, niêm phong, ký hiệu M1 gửi đi giám định để xác định khối lượng chất ma túy, loại chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định về ma túy số 09/KL-KTHS-MT ngày 19/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng là 0,3333 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng danh mục IIC, số thứ tự 247; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2652 gam, là ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong. Tất cả được niêm phong trong phong bì "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" có ghi số 09/KL- KTHS-MT, cùng thông tin về vụ việc và vật chứng.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 09/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Ngọc S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Ninh Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:Tịch thu tiêu huỷ số ma tuý được cơ quan giám định hoàn trả cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu, 01 ống thuỷ tinh đầu hình phễu và 01 vỏ túi nilon mầy trắng, kích thước khoảng 1,5x1,5cm. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Oppo mầu xanh không liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc S không có ý kiến gì với Bản kết luận giám định; Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình; lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện công khai, hợp pháp đúng Pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Ngọc S đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người chứng kiến. Như vậy: khoảng 17 giờ ngày 10/12/2022, tại phố Hưng Thịnh, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Nguyễn Ngọc S đã có hành vi cất giấu trái phép 0,3333 gam, là ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân bị phát hiện, bắt quả tang đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, là một trong những nguyên nhân gia tăng các tệ nạn xã hội, phát S các tội phạm khác, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh và trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo không tu dưỡng rèn luyện, để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, mà vẫn đi vào con đường phạm tội. Hội đồng xét xử thấy cần phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với

tính chất, hành vi mà bị cáo đã thực hiện mới có đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo góp phần phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ nói trên để giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, lần phạm tội này Hội đồng xét xử thấy cần buộc bị cáo phải chịu mức hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giúp bị cáo nhận thức tác hại và từ bỏ ma túy đồng thời cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Nguyễn Ngọc S tàng trữ trái phép ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, không mang mục đích vụ lợi, vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo Nguyễn Ngọc S khai nhận số ma túy này là do một người phụ nữ tên Hoa (bạn quen trên mạng xã hội, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của Hoa ở đâu) trực tiếp liên lạc và mua với giá 500.000 đồng của một người nam giới không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ tại khu vực cổng trường lái Thành Nam thuộc phố Hưng Thịnh, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình vào ngày 10/12/2022, đưa cho bị cáo cầm nên không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

- Vật chứng của vụ án:

Trong quá trình điều tra cơ quan công an có thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc S khối lượng chất tinh thể mầu trắng có trọng lượng là 0,333 gam; sau khi trích gửi đi giám định loại ma túy và chất ma túy. Cơ quan giám định hoàn trả lại đối tượng giám định gồm: Chất dạng tinh thể màu trắng còn lại trong mẫu giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2652 gam, là ma túy, loại Methamphetamine và toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong thu giữ của bị cáo, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu huỷ.

-Về tài sản đã thu giữ: Đối với 01 xe mô tô nhãn Wawe màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 36B5 - 330.01 thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc S. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của chị Trương Thị T, sinh năm 1981, trú tại thôn Ri, xã L, huyện Bá Th, tỉnh Th, hiện chị T đang thuê trọ tại nhà mẹ bị cáo. Bị cáo S đã mượn và sử dụng chiếc xe trên làm phương tiện đi mua ma túy, chị Tuyết không biết. Ngày 24/12/2022, chị T đã có đơn đề nghị xin lại chiếc xe máy, vì vậy Cơ quan điều tra công an thành phố Ninh Bình đã trả lại chiếc xe trên cho chị Trương Thị T, chị T đã nhận lại chiếc xe và không có yêu cầu đề nghị gì khác.Việc trả lại xe máy là có căn cứ nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Đối với 01 điện thoại di động Oppo mầu xanh thu giữ của bị cáo Nguyễn Ngọc S, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy ".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc S **15** (**Mười lăm**) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 10/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại có khối lượng 0,2652 gam là ma túy, loại Methamphetamine trong phong bì được niêm phong, bên ngoài ghi "số 09/KL-KTHS -MT "Mẫu vật hoàn trả sau giám định" cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong ban đầu; 01 ống thủy tinh đầu hình phễu và 01 vỏ túi nilon màu trắng, kích thước khoảng 1,5x1,5cm không có giá trị sử dụng.

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động Oppo mầu xanh.

(Vật chứng có đặc điểm theo như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 01 năm 2023 giữa Công an Thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- TANDTỉnh Ninh Bình;
- VKSNDTP Ninh Bình;
- Chi Cục THADS thành phố Ninh Bình;
- Công an thành phố Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- THA hình sự
- Bị cáo;
-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trịnh Việt Thanh